

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÙ LAO DUNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/QĐ-TA

Cù Lao Dung, ngày 12 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đặng Phước Tuấn.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Ngọc Nguyệt.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 10/2021/QĐ-TA ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Huỳnh Thị T (tên gọi khác: T L). Giới tính: Nữ.

Sinh năm: 1992.

CMND số: 365840223 Ngày cấp: 30/12/2008 Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: Xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Làm rẫy.

Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03 tháng 6 năm 2019, Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Huỳnh Thị T với số tiền 750.000 đồng, Huỳnh Thị T đã chấp hành xong ngày 10/6/2019, đến ngày 15/3/2021, Huỳnh Thị T được xem như chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Con ông Huỳnh Thanh P và bà Lê Thị Mỹ L.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Huỳnh Văn Dũng – Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung:* Ông Trần Văn Bưởi - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 15 tháng 3 năm 2021, Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng mời Huỳnh Thị T đến trụ sở Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng để làm việc. Tại biên bản lấy lời khai hồi 10 giờ 30 phút ngày 15 tháng 3 năm 2021, Huỳnh Thị T khai do có sử dụng trái phép chất ma túy nên bị công an mời làm việc. Theo phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Trạm y tế xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đối với Huỳnh Thị T, kết quả Huỳnh Thị T dương tính với chất ma túy MET (Methamphetamine).

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Huỳnh Thị T là người trên 18 tuổi, đăng ký thường trú tại ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng nhưng không có nơi cư trú ổn định, bản thân đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine) đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không sửa chữa mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Huỳnh Thị T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: Phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, với thời hạn từ 18 đến 24 tháng để được cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của người bị đề nghị: Huỳnh Thị T đồng ý với lời đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị và xin giảm nhẹ thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý đến mở phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Trường hợp của Huỳnh Thị T đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của người đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đối với người bị đề nghị Huỳnh Thị T.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung.

Xét thấy, Huỳnh Thị T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018. Đến ngày 15 tháng 3 năm 2021, Huỳnh Thị T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Trạm y tế xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đối với Huỳnh Thị T, kết quả Huỳnh Thị T dương tính với chất ma túy MET (Methamphetamine) và ngày 15 tháng 3 năm 2021, Trạm y tế xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng xác định Huỳnh Thị T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (MET). Tại biên bản làm việc ngày 15 tháng 3 năm 2021, Huỳnh Thị T khai đăng ký thường trú tại ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng từ năm 2013 nhưng không thường xuyên sinh sống tại địa phương, không ở cố định mà thường xuyên đi chơi, ngủ tại nhà bạn bè nhiều nơi khác nhau; tại biên bản xác minh tình trạng nơi cư trú của Công an xã Đ đối với bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1970, cư trú tại ấp N, xã Đ là mẹ ruột của Huỳnh Thị T, thì bà L cung cấp thông tin “Huỳnh Thị T là con ruột của bà L, vào năm 2013, T chuyển hộ khẩu thường trú đến ấp L, xã A, huyện C, Huỳnh Thị T không có tạm trú tại ấp N, xã Đ. T thường xuyên đi chơi nhà bạn bè, không ở một nơi cố định”; tại biên bản xác minh tình trạng nơi cư trú của Công an xã Đ tại Công an xã A là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Huỳnh Thị T, thì được ông Lưu Văn D là Công an viên phụ trách ấp L, xã A cung cấp thông tin “Huỳnh Thị T, sinh năm 1992 có đăng ký thường trú tại ấp L, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; T không thường xuyên sinh sống tại địa phương, thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định”.

Tại Điều 12 Luật cư trú ngày 29/11/2006 quy định:

“1. Nơi cư trú của công dân là chỗ ở hợp pháp mà người đó thường xuyên sinh sống. Nơi cư trú của công dân là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú.

Chỗ ở hợp pháp là nhà ở, phương tiện hoặc nhà khác mà công dân sử dụng để cư trú. Chỗ ở hợp pháp có thể thuộc quyền sở hữu của công dân hoặc được cơ quan, tổ chức, cá nhân cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ theo quy định của pháp luật.

Nơi thường trú là nơi công dân sinh sống thường xuyên, ổn định, không có thời hạn tại một chỗ ở nhất định và đã đăng ký thường trú.

Nơi tạm trú là nơi công dân sinh sống ngoài nơi đăng ký thường trú và đã đăng ký tạm trú.

2. Trường hợp không xác định được nơi cư trú của công dân theo quy định tại khoản 1 Điều này thì nơi cư trú của công dân là nơi người đó đang sinh sống”.

Tại Điều 5 Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú quy định:

“1. Nơi cư trú của công dân là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú. Mỗi công dân chỉ được đăng ký thường trú tại một chỗ ở hợp pháp và là nơi thường xuyên sinh sống.

Chỗ ở hợp pháp có thể thuộc quyền sở hữu, sử dụng của công dân hoặc được cơ quan, tổ chức, cá nhân cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ theo quy định của pháp luật. Đối với chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn hoặc ở nhờ của cá nhân, tổ chức tại thành phố trực thuộc trung ương phải bảo đảm điều kiện về diện tích bình quân theo quy định của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Trường hợp không xác định được nơi cư trú của công dân theo quy định tại Khoản 1 Điều này, thì nơi cư trú của công dân là nơi người đó đang sinh sống và có xác nhận của Công an xã, phường, thị trấn”.

Tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định “Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau: ... Không có nơi cư trú ổn định là trường hợp không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm và người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định hoặc thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định”.

Căn cứ vào các quy định nêu trên, thì có đủ căn cứ xác định Huỳnh Thị T, sinh năm 1992 không ở một nơi cố định và thường xuyên đi lang thang nên Huỳnh Thị T không có nơi cư trú ổn định. Do đó, ngày 15 tháng 3 năm 2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định số 37/QĐ-UBND về việc giao cho cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Sóc Trăng quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Thị T là đúng theo quy định tại Điều 131 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Huỳnh Thị T, sinh năm 1992 là người trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định, đã bị Công an huyện C ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/6/2019 với số tiền 750.000 đồng, T đã nộp phạt vào ngày 10/6/2019. Đến ngày 15 tháng 3 năm 2021, Huỳnh Thị T tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm là sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15 tháng 3 năm 2021, Trạm y tế xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng xác định Huỳnh Thị T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (MET).

Về tình tiết tăng nặng: Huỳnh Thị T không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị phát hiện hành vi vi phạm, Huỳnh Thị T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi của mình nên người bị đề nghị có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Với hành vi nêu trên của Huỳnh Thị T nên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng đối với Huỳnh Thị T, để được cai nghiện bắt buộc, với thời gian từ 18 đến 24 tháng theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét hành vi vi phạm của Huỳnh Thị T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính nên đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: Phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đối với Huỳnh Thị T (tên gọi khác: T L), sinh năm 1992.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Huỳnh Thị T;
- Trưởng Công an nhân dân huyện Cù Lao Dung;
- Trưởng Phòng Lao động TB&XH huyện Cù Lao Dung;
- UBND xã Đ, huyện C;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- Lưu: Hồ sơ, Tòa án.

THẨM PHÁN
Đã ký

Đặng Phước Tuấn